

I. Đường lối, chính sách

Định hướng phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở Việt Nam

Triển khai đề án nông nghiệp công nghệ cao, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã xác định đầu tư trước vào phát triển công nghệ sản xuất và chế biến hoa, các giống vật nuôi cao sản, đặc sản, cây ăn quả trái vụ và các giống quý hiếm khác. Đã xây dựng 18 quy trình nông nghiệp công nghệ cao với 18 đối tượng sản phẩm khác nhau như lúa chất lượng cao, rau an toàn, cây ăn quả chất lượng, chè hữu cơ, quy trình cưa đốn phục hồi ghép cài tạo vườn cà phê ...

Bốn loại cây con được chọn đầu tư xây dựng công nghệ cao là dứa, mía, hoa và bò sữa. Đối với dứa, mía thực hiện trước để giải quyết khâu nguyên liệu đang gặp rất nhiều khó khăn, phải thâm canh dứa và mía làm sao được 120 - 150 tấn/ha (năng suất hiện tại chỉ 40 - 50 tấn/ha) để giảm sức ép diện tích vùng nguyên liệu, giảm sức ép vận chuyển và giảm giá thành. Tương tự, bò sữa cần có mô hình chăn nuôi trang trại đạt năng suất sữa cao, riêng hoa cần phải làm vì đầu ra đang có và đã có mô hình trồng hoa bằng bằng phương pháp nuôi cây mô đạt chất lượng cao. Chương trình nông nghiệp công nghệ cao sẽ tiếp tục được

triển khai đối với những sản phẩm có giá trị, ứng dụng được trên diện rộng và cái chính phải đạt được hiệu quả kinh tế cao.

Hầu hết những công nghệ áp dụng trong công nghệ sinh học hiện nay ở nước ta hoặc là do phát triển mới, hoặc là do chuyển giao chứ chưa có sự chủ động cao. Cần phải có sự liên hệ mật thiết, hỗ trợ giữa nghiên cứu cơ bản và công nghệ, đặc biệt trong trường hợp của công nghệ sinh học. Do vậy, trong quá trình triển khai, để đẩy mạnh công nghệ sinh học vào sản xuất, chúng ta cần phải có lộ trình phát triển cho phù hợp với điều kiện hoàn cảnh đất nước.

Tính đặc thù cao của công nghệ sinh học được quy định bởi sự chuyên biệt của nguồn gen, nguồn tài nguyên, sinh học, điều kiện sinh thái... tính địa phương hóa, tính riêng biệt của sản phẩm. Một điểm đặc thù nữa là công nghệ sinh học là lĩnh vực công nghệ cao, mới, đòi hỏi thiết bị nghiên cứu hiện đại, trong khi xuất phát điểm của ta rất thấp. Chính do khả năng đầu tư hạn chế nên nghiên cứu cơ bản chưa bao quát được nhiều vấn đề, nhất là những vấn đề đòi hỏi về nguồn lực. Thậm chí có trường hợp khi đã nghiên cứu thành công, nhiều công nghệ nhân nhanh giống cây được đề xuất, song việc chuyển giao tới sản xuất kết quả chưa cao. Nguyên nhân ở đâu nào

trong cả chuỗi nghiên cứu - trình diễn - chuyển giao? Chúng ta cần xem xét và tìm ra để khắc phục cho lộ trình của công nghệ sinh học thuận lợi và có hiệu quả nhất.

Phương hướng quy hoạch vùng nông nghiệp công nghệ cao ở Việt Nam

Trong thời kỳ đổi mới, nông nghiệp, nông thôn nước ta đã đạt được thành tựu to lớn, quan trọng về các mặt: Sản xuất nông nghiệp cơ bản chuyển từ một nền công nghiệp tự cung, tự cấp sang nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa, bảo đảm an ninh lương thực quốc gia. Có tỷ suất hàng hóa ngày càng lớn, một số mặt hàng xuất khẩu có thứ hạng cao trên thị trường thế giới: gạo, cà phê, hồ tiêu, hạt điều, thủy sản. Đã hình thành một số vùng sản xuất nông nghiệp tập trung gắn với công nghiệp chế biến. Khoa học kỹ thuật được ứng dụng rộng rãi trong nông nghiệp góp phần tăng giá trị sản phẩm nông nghiệp và kim ngạch xuất khẩu. Quan hệ sản xuất được đổi mới một bước theo hướng xây dựng nền nông nghiệp hàng hóa với nhiều thành phần kinh tế tham gia...

Đạt được thành quả trên nguyên nhân quyết định là do đường lối đổi mới trong kinh tế và sự đóng góp quan trọng của khoa học kỹ thuật trong nông nghiệp và nông thôn. Mặc

dù vậy, cho đến nay trình độ khoa học công nghệ trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản của nước ta còn lạc hậu so với các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới.

Để đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn nước ta trong giai đoạn tới, khoa học công nghệ sẽ phải đóng vai trò là "*đòn bẩy*", then chốt có tính tất yếu, quyết định đến tốc độ, bước đi, quy mô của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn của nước ta.

Vấn đề xây dựng chiến lược và quy hoạch tổng thể trung tâm khoa học công nghệ nông nghiệp cao ở nước ta như thế nào?

Có thể nói rằng cho đến nay ở nước ta chưa có mô hình trung tâm khoa học công nghệ nông nghiệp cao hoàn chỉnh và đúng nghĩa. Vấn đề hiện nay là cần phải có quy hoạch tổng thể xác định rõ quy mô, vùng được ưu tiên đầu tư...để xây dựng khu nông nghiệp công nghệ cao.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã giao cho Viện Quy hoạch, thiết kế Nông nghiệp xây dựng dự án quy hoạch phát triển các vùng nông nghiệp công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến. Tuy nhiên, yêu cầu về nguồn vốn đầu tư và lao động

chất lượng cao sẽ là trở ngại cho việc triển khai xây dựng các khu nông nghiệp công nghệ cao. Theo đề xuất của Viện quy hoạch, bước đầu nên lựa chọn đối tượng cây trồng vật nuôi là sản phẩm chủ lực của vùng và công nghệ cao thích hợp làm trước. Theo đó, cũng nên xác định rõ nên đầu tư xây dựng khu nông nghiệp công nghệ cao loại I hay loại II và bước đi thế nào cho phù hợp.

Cũng đã bàn thảo về kinh nghiệm, bài học từ các mô hình đã và đang thực hiện và thực tế đã điều chỉnh các chính sách phù hợp. Ví dụ như khu nông nghiệp công nghệ cao của Thành phố Hồ Chí Minh với đa chức năng từ nghiên cứu, trình diễn và chuyển giao như một mô hình để các nhà hoạch định chính sách xem xét. Ta đã có nhiều kinh nghiệm và chính sách tốt trong việc xây dựng các khu công nghiệp, khu chế xuất, nhưng chưa có nhiều kinh nghiệm và chính sách để xây dựng trung tâm nông nghiệp cao, vì thế cần thiết phải có cơ chế, chính sách riêng ưu đãi, khuyến khích tối đa mọi thành phần kinh tế đầu tư xây dựng trung tâm.

Những nguyên tắc chính cần quan tâm khi xây dựng trung tâm khoa học công nghệ nông nghiệp cao.

- Trung tâm nông nghiệp cao phải đảm bảo là nơi ứng dụng thành

quả khoa học kỹ thuật có hiệu quả kinh tế cao và được đầu tư đồng bộ với công nghệ và thiết bị tiên tiến.

- Có chính sách đầu tư phù hợp và cần đa dạng hóa đầu tư từ tất cả các thành phần kinh tế.

- Trung tâm cũng là đầu mối để tăng cường giao lưu và hợp tác quốc tế với các nước công nghiệp phát triển, các nước tiên tiến trong khu vực... để nhanh chóng phát triển các trung tâm khoa học công nghệ nông nghiệp cao ở nước ta.

Chiến lược tổng thể về quá trình xây dựng trung tâm khoa học công nghệ nông nghiệp cao phải được coi là một bộ phận cấu thành của tiến trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn. Kế hoạch phát triển 5 năm (2006 - 2010) của ngành đã cụ thể hóa 3 mục tiêu của chiến lược phát triển bền vững: (i) tăng trưởng kinh tế cao, bền vững, có chất lượng; (ii) cải thiện mức sống và điều kiện sống của dân cư nông thôn và (iii) bảo vệ và sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường bền vững, có hiệu quả.

Sau 20 năm thực hiện công cuộc Đổi Mới, ngành nông nghiệp đã ghi nhận thành tựu lớn, GDP trong nông nghiệp tăng trưởng nhanh, ổn định, thu nhập bình quân đầu người

tăng lên, tỷ lệ đói nghèo giảm đã góp phần hình thành bộ mặt mới cho xã hội nông thôn. Tuy nhiên, trong giai đoạn hội nhập với nhiều yêu cầu khắt khe, rõ ràng việc phát triển nền nông nghiệp công nghệ cao là nhu cầu tất yếu.

Nguồn: Tạp chí Chuyên đề Nông nghiệp, số 2/2006.

Tiêu hủy toàn bộ vịt con nở sau ngày 1/9

Đối với vịt con mới nở sau ngày 1/9/2006 phải tiêu hủy ngay; giám sát chặt chẽ các lò áp trứng vịt; đóng cửa các lò áp nếu áp nở vịt con. Đó là chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tại cuộc họp Ban chỉ đạo phòng chống cúm gia cầm chiều 28/8/2006.

Tại cuộc họp Ban Chỉ đạo phòng chống dịch cúm gia cầm, bệnh lở mồm long móng chiều ngày 28/8/2006, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cao Đức Phát đã nhấn mạnh 2 giải pháp trọng tâm gấp rút ngăn chặn các nguồn virus dịch cúm gia cầm, bệnh lở mồm long móng trước nguy cơ bùng phát.

Theo đó, Bộ trưởng yêu cầu các địa phương, các ngành liên quan: Tập trung phối hợp chống buôn gia cầm qua các tuyến biên giới và kiểm

soát chặt chẽ việc áp nở, thả rông dàn thuỷ cầm, nhất là tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long; đẩy mạnh công tác lấy mẫu giám sát, nhằm phát hiện sớm các chủng virus lây bệnh để phòng, chống dịch bệnh kịp thời.

Các địa phương tăng cường kiểm soát việc áp nở theo hướng:

Đối với vịt con mới nở sau ngày 1/9/2006 phải tiêu hủy ngay; thành lập các chốt kiểm dịch giám sát chặt chẽ các lò áp trứng vịt; đóng cửa các lò áp nếu áp nở vịt con.

Đối với số vịt có trước 1/9/2006, chủ nuôi vịt phải cam kết tiêm phòng vắcxin, nếu không tiêm phòng và để dịch xảy ra, đàn vịt sẽ bị tiêu hủy mà không được hỗ trợ.

Riêng đối với các tỉnh đang thí điểm mô hình chăn nuôi tập trung, khép kín cần phải có dự án riêng, trình Bộ phê duyệt.

Ngoài ra, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ phát động tháng tiêm độc khử trùng trên toàn quốc từ tháng 9, sau khi triển khai tiêm phòng vắcxin mũi 1 đợt 2/2006 nhằm hạn chế virus tồn tại ngoài môi trường.

Cục trưởng Cục Thú y Bùi Quang Anh nhận định, trước dịch cúm gia cầm đang diễn biến phức tạp tại